

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Xuân Tư.
Bà Lương Thị Thảo.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa:*** Ông Bạc Cẩm Hưng- Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST- KDTM, ngày 26 tháng 3 năm 2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T.

Địa chỉ: Số 439B, đường C, tổ 12, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Anh T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Hải S - Chức vụ: Giám đốc công ty.

Địa chỉ: Tổ 05, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Ông Đàm Mạnh H - Chức vụ: Tư vấn pháp luật cho công ty.

Địa chỉ: Tổ 05, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Công ty cổ phần bê tông C.

Địa chỉ: Tiểu khu 8, thị trấn T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị T - Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH xây dựng thương mại K.

Địa chỉ: Bản M, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Duy Hoàn, chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thỏa thuận đối trừ công nợ: Công nhận sự thỏa thuận giữa Công ty cổ phần bê tông C, Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T, Công ty TNHH xây dựng thương mại K về việc đối trừ công nợ như sau: Công ty TNHH xây dựng thương mại K nợ Công ty cổ phần bê tông C số tiền 301.918.000 đồng (Ba trăm linh một triệu chín trăm mười tám nghìn đồng) sang Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T nợ Công ty cổ phần bê tông C số tiền 301.918.000 đồng (Ba trăm linh một triệu chín trăm mười tám nghìn đồng). Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T đối trừ số tiền nợ 301.918.000 đồng (Ba trăm linh một triệu chín trăm mười tám nghìn đồng) cho Công ty cổ phần bê tông C.

2.2. Công ty cổ phần bê tông C còn phải thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T số tiền thuê đất là: 160.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền mua đá các loại là: 951.208.000 đồng (Chín trăm năm mươi một triệu hai trăm linh tám nghìn đồng). Tổng hai khoản là: 1.111.000.000 đồng (Một tỷ một trăm mười một triệu đồng).

2.3. Phương thức và thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 31/12/2025 Công ty cổ phần bê tông C phải thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 31/12/2026 Công ty cổ phần bê tông C phải thanh toán cho Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T số tiền còn lại là 1.011.000.000 đồng (Một tỷ không trăm mười một triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật, nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị đơn Công ty cổ phần bê tông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 42.330.000 đồng (Bốn mươi hai triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng T số

tiền tạm ứng án phí đã nộp là 24.273.000 đồng (Hai mươi tư triệu hai trăm bảy ba nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: 0002727 ngày 13/3/2025.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải